

Số: 07/BC-BKT-NS

Minh Long, ngày 28 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Minh Long, kèm theo Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 24/7/2025 của UBND Xã Minh Long.

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND xã, Căn cứ phiếu chuyển số 05/PC-HĐND, ngày 25/7/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND xã tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Minh Long, kèm theo Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 24/7/2025 của UBND xã (viết tắt là *Dự thảo Nghị quyết và Tờ trình 11*). Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã (viết tắt là *Ban KT-NS*) báo cáo kết quả thẩm tra Dự thảo Nghị quyết như sau:

I. Về nội dung Dự thảo Nghị quyết

Sau khi nghiên cứu Tờ trình 11 của UBND xã và Dự thảo Nghị quyết, Ban KT-NS nhận thấy việc ban hành nghị quyết về đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 là cần thiết, theo quy định của Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, ngày 29/11/2024. Đây là cơ sở để Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện đầu tư công trên địa bàn xã theo quy định. Ban KT - NS cơ bản nhất trí với Dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, có một số nhận xét và đề nghị UBND xã quan tâm, chỉnh sửa một số nội dung như sau:

1. Về dự thảo Nghị quyết tiêu đề về **Kế hoạch đầu tư công** (dư chữ T), phần căn cứ cần ghi cụ thể ngày, tháng, năm, *xét Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Minh Long về việc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Minh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp. Đề nghị chỉnh sửa Ban Kinh tế - Ngân sách cho đúng tên gọi hiện hành.*

2. Tại điều 1 dự thảo Nghị quyết, bổ sung số tiền bằng chữ tại phần Quyết nghị cho chặt chẽ:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Minh Long.

1. Tổng các nguồn vốn đầu tư là: 970,2 tỷ đồng (*Bằng chữ: Chín trăm bảy mươi tỷ, hai trăm triệu đồng chẵn*). Trong đó:

- Vốn ngân sách xã bố trí công trình chuyển tiếp 20 danh mục: 3,6 tỷ (*Bằng chữ: Ba tỷ sáu trăm triệu đồng chẵn*).

- Vốn ngân sách tỉnh đầu tư khởi công mới 148 danh mục: 966,6 tỷ đồng
(Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi sáu tỷ, sáu trăm triệu đồng chẵn).

(Chi tiết như phụ lục đính kèm).

II. Về phụ lục đính kèm Nghị quyết:

1. Tại phần tiêu đề phụ lục (từ 1- 4), không dùng từ “dự kiến” để thống nhất với tiêu đề Dự thảo Nghị quyết là “Kế hoạch đầu tư công ...”. Bổ sung phụ lục tổng hợp kèm theo nghị quyết, chèn số trang vào phụ lục để dễ theo dõi.

2. Về các thông tin phụ lục: các cột năng lực thiết kế còn bỏ trống khá nhiều ví dụ: tại trang 2, mục III Dự án văn hóa, thể thao và môi trường, số TT 01 Tường rào, cổng ngõ nhà văn hóa thôn An Phương, số TT 02 Xây dựng tường rào, cổng ngõ nghĩa trang nhân dân thôn An phương.... Trang 3, số TT 03, số TT 09, số TT 12, số TT 13, số TT 14.... Đồng thời, một số thông tin trong phụ lục danh mục dự án còn thiếu như: **thứ tự ưu tiên**,...

3. Về danh mục dự án

Hiện nay, 3 xã của huyện Minh Long cũ đã thực hiện sáp nhập về 1 xã và thay đổi tên gọi. Do vậy, cần điều chỉnh tên dự án cho phù hợp, như: Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường + mương thoát nước dọc từ ngã 3 cầu Thanh An đến ngã 4 trung tâm UBND xã Thanh An.

4. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 với tổng kinh phí là 970,2 tỷ đồng, bao gồm 4 nguồn vốn. Trong đó, một số dự án được bố trí ở một vài nguồn vốn khác nhau như:

- Tại phụ lục Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn GD 2026-2030 của tất cả các nguồn vốn kèm tờ trình số 11; Tại trang 8, số TT 08 tên danh mục Kè chống sạt lở Sông Phước Giang đoạn Thanh An - Long Hiệp, năng lực thiết kế L=1600m³ khái toán tổng mức đầu tư 10 tỷ trùng với phụ lục 02, Nguồn vốn Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Miền núi (CTPTKTXHVĐBDTTS và MN). Tại trang 30, Mục II, dự án thủy lợi số TT 06 tên danh mục Kè chống sạt lở Sông Phước Giang đoạn Thanh An - Long Hiệp, năng lực thiết kế L=1600m³ khái toán tổng mức đầu tư 10 tỷ.

- Tại phụ lục 01, nguồn vốn CT MTQG - XD NTM (trang 21, số TT 42, Đường Làng nếp- Gò nếp; trùng phụ lục 02- Nguồn vốn CTPTKTXHVĐBDTTS và MN trang 29 số TT 49, Đường Làng nếp- Gò nếp).

- Tại phụ lục 02- Nguồn vốn CTPTKTXHVĐBDTTS và MN, tại Mục VIII, Khu vui chơi giải trí, số TT 1, 2,3,4 (Cây xanh công viên đô thị tại thôn Hà Bôi, Mở rộng công viên cây xanh huyện (cũ). Nâng cấp, mở rộng Công viên cây xanh Thanh An, Công viên cây xanh thôn Hà Liệt) trùng với phụ lục 03 nguồn vốn ngân sách địa phương, tại Mục VIII, Khu vui chơi giải trí, trang 48 số TT 1,2,3,4.

- Tại phụ lục 03 nguồn vốn ngân sách địa phương, trang 38, mục B Danh mục dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030, tại mục I Dự án giao thông, số TT 02 tên danh mục Đường bê tông nhựa bờ kè Sông Phước Giang

- Trung tâm xã trùng với phụ lục 04 nguồn vốn Ngân sách tỉnh và Trung ương mục B Danh mục dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030, trang 50, tại mục I Dự án giao thông, số TT 04 tên danh mục Đường bê tông nhựa bờ kè Sông Phước Giang - Trung tâm xã. Tương tự trang 38 số TT 03 tên danh mục Đường thôn 1 qua thôn Hà Bôi đi Thiệp Xuyên trùng với trang 50, số TT 05 tên danh mục Đường thôn 1 qua thôn Hà Bôi đi Thiệp Xuyên. Trang 39 số TT 04 tên danh mục Đường nội bộ trung tâm xã (*huyện cũ*) trùng với trang 50, số TT 06 Đường nội bộ trung tâm xã (*huyện cũ*). Trang 39 số TT 05 tên danh mục Nâng cấp sửa chữa tuyến đường Mai - Hiệp - An trùng với trang 50 số TT 07 Nâng cấp sửa chữa tuyến đường Mai - Hiệp - An.

Điều này làm tăng tổng vốn đầu tư công của từng nguồn vốn, cũng như tăng tổng vốn đầu tư công giai đoạn 2026 – 2030 và chưa phản ánh đúng tổng nhu cầu vốn cần đầu tư trong cả giai đoạn và của từng nguồn vốn. Đề nghị giải trình làm rõ.

5. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, kế hoạch đầu tư công hằng năm nghiêm túc theo Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản có liên quan. Thực hiện nghiêm túc việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước, các chủ đầu tư trong việc sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện và tuân thủ các quy định ở các dự án đầu tư nguồn vốn ngân sách, nâng cao chất lượng giám sát, đánh giá đầu tư; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư trong quản lý xây dựng công trình. Xây dựng phương án phân bổ các nguồn vốn đầu tư công.

Việc tổ chức đầu tư công cần tránh đầu tư dàn trải, hạn chế đầu tư những công trình chưa thật sự cần thiết; đầu tư cần gắn với quy hoạch đất trong giai đoạn và kế hoạch sử dụng đất hằng năm của xã và các địa phương.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, cần quan tâm ưu tiên đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp (*như xây dựng nông thôn mới, lĩnh vực du lịch, văn hóa, môi trường*). Thực hiện đầu tư hợp lý, hiệu quả các dự án này góp phần rất lớn đến thực hiện nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025- 2030. Đồng thời, cần lưu ý quan tâm đầu tư đối với những vùng có nguy cơ sạt lở, ảnh hưởng lớn đến thiên tai thì đầu tư công trình có tính đa dụng, quy mô lớn (để người dân trú ẩn khi cần thiết), đầu tư mang tính khép kín, liên hoàn như nhà văn hóa, trường học, khu thể thao, ...; đầu tư quy mô lớn nâng cấp độ công trình để thuận tiện trong khai thác, sử dụng, tiết kiệm kinh phí đầu tư trong dài hạn, cũng như diện tích đất xây dựng.

7. Theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, nhu cầu vốn đầu tư cho giai đoạn là rất lớn. Do vậy, UBND xã cần có các giải pháp thiết thực trong khai thác, quản lý, sử dụng hiệu quả 4 nguồn vốn được nêu trong kế hoạch. Đồng thời, có giải pháp huy động các nguồn lực khác. Trong đó, chú trọng huy động nguồn lực, sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và xã hội.

Trên đây là báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Minh Long, kèm theo Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 24/7/2025 của UBND xã, Ban KT- NS kính báo cáo HĐND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND xã; UBND xã;
- Ban KT-NS;
- Các phòng, ban thuộc UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu VT, Ban KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Phương Hồng